



QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE
GOVERNANCE

Hà Nội, Tháng 04/2024

Hanoi, April/2024

MỤC LỤC
CONTENTS

CHƯƠNG I. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	
CHAPTER I. PROCESS AND PROCEDURES FOR CONVENTION AND VOTING AT THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS	4
Điều 1. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	
Article 1. Convening the General Meeting of Shareholders	4
Điều 2. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	
Article 2. Conditions for conducting the General Meeting of Shareholders	5
Điều 3. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	
Article 3. Procedures for conducting the General Meeting of Shareholders	6
Điều 4. Nghị quyết và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	
Article 4. Resolution and minutes of the General Meeting of Shareholders	8
CHƯƠNG II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
CHAPTER II. ORDER AND PROCEDURES FOR NOMINATION, CANDIDATION, ELECTION, DISMISSAL OF BOD MEMBERS	9
Điều 5. Tiêu chuẩn và yêu cầu về thành viên Hội đồng quản trị	
Article 5. Standards and requirements for members of the BOD	9
Điều 6. Thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	
Article 6. Procedures for candidacy and nomination of members of the Board of Directors	10
Điều 7. Miễn nhiệm và bãi nhiệm	
Article 7. Dismissal and removal	10
CHƯƠNG III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HĐQT	
CHAPTER III. PROCESS AND PROCEDURE OF CONDUCTING THE MEETING OF THE BOD	11
Điều 8. Thông báo họp Hội đồng quản trị	
Article 8. Announcement of the BOD's meeting	11
Điều 9. Các cuộc họp Hội đồng quản trị	
Article 9. Meeting of the BOD	12
Điều 10. Cách thức biểu quyết	
Article 10. Voting method	13
Điều 11. Nghị quyết và Biên bản họp Hội đồng quản trị	
Article 11. Meeting resolution and minutes of the BOD	13
CHƯƠNG IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM CÁN BỘ QUẢN LÝ	
CHAPTER IV. PROCESS AND PROCEDURES FOR SELECTION, APPOINTMENT AND DISMISSAL OF MANAGERS	14
Điều 12. Tổ chức bộ máy quản lý	
Article 12. Organization management apparatus	14
Điều 13. Lựa chọn, tiêu chuẩn bổ nhiệm cán bộ quản lý	
Article 13. Selection and appointment criteria of managers	14
Điều 14. Bãi nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý	
Article 14. Dismissal and removal managers	16
CHƯƠNG V. CÁCH THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	
CHAPTER V. WORKING METHOD OF THE BOD	16

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

Điều 15. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban Kiểm soát	16
Article 15. Standards and conditions for members of the Supervisory Board	
Điều 16. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban Kiểm soát	17
Article 16. Election, dismissal and removal members of the Supervisory Board	
Điều 17. Cách thức hoạt động và cuộc họp Ban Kiểm soát	18
Article 17. Mode of operation and meetings of the Board of Supervisors	
CHƯƠNG VI. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC	18
CHAPTER VI. REGULATIONS ON ANNUAL EVALUATION OF ACTIVITIES, REWARDS AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE BOARD OF SUPERVISORS, AND CHIEF EXECUTIVE OFFICER	
Điều 18. Phương thức đánh giá hoạt động	18
Article 18. Method of evaluation	
Điều 19. Tiêu chí đánh giá hoạt động	19
Article 19. Criteria for evaluating activities	
Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật	19
Article 20. Reward and discipline	
Điều 21. Đối với thành viên Hội đồng quản trị	19
Article 21. For members of the BOD	
Điều 22. Đối với thành viên Ban Kiểm soát	20
Article 22. For members of the Supervisory Board	
Điều 23. Đối với Tổng Giám đốc điều hành	20
Article 23. For the CEO	
Điều 24. Đối với các cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý khác	21
Article 24. For other management positions	
Điều 25. Trách nhiệm về thiệt hại	21
Article 25. Liability for damage	
CHƯƠNG VII. SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG QUY CHẾ	21
CHAPTER VII. AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS OF THE REGULATIONS	
Điều 26. Bổ sung và sửa đổi Quy chế	22
Article 26. Supplements and amendments of the Regulations	
CHƯƠNG VIII. NGÀY HIỆU LỰC	22
CHAPTER VIII. EFFECTIVE DATE	
Điều 27. Ngày hiệu lực	22
Article 27. Effective date	

CHƯƠNG I. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 1. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Số lượng, thời gian, địa điểm họp
- a. Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Ngoài ra, ĐHCĐ có thể họp bất thường. Địa điểm họp ĐHCĐ phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp ĐHCĐ được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm ĐHCĐ được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.
- b. ĐHCĐ phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị ("HDQT") quyết định gia hạn họp ĐHCĐ thường niên nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
2. Thẩm quyền triệu tập họp ĐHCĐ
- a. HDQT có trách nhiệm triệu tập họp ĐHCĐ. HDQT phải triệu tập họp bất thường ĐHCĐ trong các trường hợp sau đây:
 - HDQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
 - Báo cáo tài chính quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã sụt giảm một nửa;
 - Số thành viên HDQT, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
 - Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên quy định tại Điều lệ này bằng văn bản kiến nghị nêu rõ lý do và mục đích họp, có chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - Theo yêu cầu của Ban kiểm soát nếu có lý do là các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của họ.
- b. HDQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị

CHAPTER I. PROCESS AND PROCEDURES FOR CONVENTION AND VOTING AT THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 1. Convening the General Meeting of Shareholders

1. Meeting frequency, time and location
- a. The General Shareholders' Meeting ("GSM") organizes annually once (01) a year. In addition, GSM may hold extraordinary meetings. The location of the GSM must be in Vietnamese territory. In case the GSM is held simultaneously in many different locations, the location of the GSM is determined to be the place where the chairman attends the meeting.
- b. The GSM must meet annually within four (04) months from the end of the fiscal year. The Board of Directors ("BOD") decides to extend the annual GSM but not more than 6 months from the end of the fiscal year.
2. Authority to convene the GSM
- a. The BOD is responsible for convening the GSM. The BOD must convene an extraordinary GSM in the following cases:
 - The BOD considers it necessary for the benefit of the Company;
 - Quaterly or half-yearly financial statement or audit report of the fiscal year reflects that the charter capital has decreased by half;
 - The remaining number of members of the BOD and Supervisory Board is less than the number of members as prescribed by law;
 - At the request of a shareholder or group of shareholders owning 5% or more of the total number of common shares specified in this Charter by a written petition clearly stating the reason and purpose of the meeting, signed by the shareholders in relevant;
 - At the request of the Supervisory Board if there is a reason that members of the BOD or senior management officers violate their obligations seriously.
- b. The BOD must convene an extraordinary GSM within thirty (30) days from the date the remaining members of the BOD as specified

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

còn lại như quy định tại tiểu mục 3 điểm a Khoản 2 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại tiểu mục 4 và 5 điểm a Khoản 2 Điều này. Trường hợp HĐQT không triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì chủ tịch HĐQT và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại cho Công ty.

- c. Trường hợp HĐQT không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định thì Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập và các thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại cho Công ty.
- d. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại tiểu mục 4 điểm a Khoản 2 Điều này có quyền thay thế HĐQT, Ban Kiểm soát triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Luật liên quan. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp ĐHĐCĐ có thể đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.
- e. Tất cả các chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

in section 3 point a Clause 2 of this Article or receive requirements specified in section 4 and 5, point a, Clause 2 of this Article. In case the BOD does not convene the GSM as prescribed, the Chairman of the BOD and members of the BOD must be responsible before the law and compensate the Company for damages.

- c. In case the BOD does not convene a meeting of the GSM as prescribed in point b, Clause 2 of this Article, within the next thirty (30) days, the Supervisory Board will replace the BOD to convene a meeting of the GSM in accordance with the provisions of the Enterprises Law. In case the Supervisory Board does not convene the GSM as prescribed, the Head of the Supervisory Board does not convene and the members of the Supervisory Board must be responsible before the law and compensate the Company for damages.
- d. In case the Supervisory Board does not convene the GSM as prescribed in point c, Clause 2 of this Article, within the next thirty (30) days the shareholder or group of shareholders specified in section 4, point a, Clause 2 of this Article has the right to replace the BOD, and the Supervisory Board will convene the GSM according to the provisions of the relevant law. In this case, the shareholder or group of shareholders convening the GSM can request the State Securities Commission to supervise the convening and conduct the meeting if necessary.
- e. All expenses for convening and conducting the GSM will be reimbursed by the Company. This expense does not include expenses incurred by shareholders when attending the GSM, including accommodation and travel expenses.

Điều 2. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- 1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội mà không có đủ số lượng đại

Article 2. Conditions for conducting the GSM

- 1. The GSM is conducted when the number of shareholders attending the meeting represents more than 51% of the total voting shares.
- 2. In case the first meeting does not have the necessary number of delegates within 30 (thirty) minutes from the scheduled opening

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

biểu cần thiết, đại hội phải triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông và các đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội mà không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, đại hội phải triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.
4. Theo đề nghị của Chủ tọa, ĐHĐCĐ có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Điều 3. Thể thức tiến hành họp ĐHĐCĐ

1. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ trong trường hợp tham dự và biểu quyết trực tiếp; ủy quyền cho một người khác; thông qua bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử,...
2. Đăng ký cổ đông dự họp ĐHĐCĐ
 - a. Vào ngày tổ chức ĐHĐCĐ, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết;
 - b. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện ủy quyền thẻ biểu quyết, trên đó ghi họ và tên cổ đông hoặc đại diện ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó;
 - c. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước

time, the GSM must convene a second meeting within 30 (thirty) days from the scheduled date of the first meeting. The second meeting is conducted when the number of shareholders and authorized representatives attending the meeting represents at least 33% of the total number of shares with voting rights.

3. In case the meeting is convened for the second time within 30 (thirty) minutes from the scheduled opening time but there is not enough necessary delegates, the GSM must convene a third time within 20 (twenty) days from the scheduled date of the second meeting. In this case, the meeting of the GSM is conducted regardless of the number of shareholders attending the meeting and the ratio of voting shares of shareholders attending the meeting and is considered valid and has the right to decide all issues that the first GSM can approve.
4. At the request of the Chairman, the GSM has the right to change the meeting agenda sent with the meeting invitation notice according to the provisions of the Enterprises Law.

Article 3. Procedures for conducting the GSM

1. Shareholders are considered to attend and vote at the GSM in case of direct attendance and voting; authorize another person; through electronic voting or other electronic forms; send voting ballots to the meeting via mail, fax, email, etc.
2. Register shareholders to attend the GSM
 - a. On the day of holding the GSM, the Company must carry out shareholder registration procedures and must carry out the registration until all shareholders with the right to attend the meeting are present and registered;
 - b. When registering shareholders, the Company will issue each shareholder or authorized representative a voting card, which records the full name of the shareholder or authorized representative and the number of votes of that shareholder;
 - c. The Chairman is not responsible for stopping the meeting to allow late shareholders to register and the validity of votes conducted

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

- khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện ủy quyền không tuân thủ những quy định kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp.
 4. Bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm phiếu: ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa các cuộc họp do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì thành viên HĐQT còn lại bầu ra một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được chủ tọa, Trường Ban Kiểm soát điều hành để ĐHĐCĐ bầu ra Chủ tọa và trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa đề cử để ĐHĐCĐ bầu Ban Kiểm phiếu để kiểm tra phiếu bầu quyết và bầu cử tại Đại hội.
 5. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
 6. Chủ tọa ĐHĐCĐ có thể hoãn cuộc họp Đại hội tối đa không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày Đại hội dự định khai mạc ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một địa điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội trong các trường hợp:
 - a. Địa điểm họp không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Các phương tiện thông tin không đảm bảo cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- before late shareholders attend will not be affected.
3. The convener of the GSM may request shareholders or authorized representatives attending the GSM to be subject to inspection or other legal and reasonable security measures. The convener of the GSM, after careful consideration, may refuse or expel shareholders or authorized representatives who do not comply with inspection regulations or security measures, intentionally disrupt, and prevent the normal progress of the meeting.
 4. Election of Chairman, Secretary and Vote Counting Board: The GSM will be chaired by the Chairman of the BOD or another member of the BOD to chair meetings convened by the BOD. In case the Chairman of the BOD is absent or temporarily unable to work, the remaining members of the BOD shall elect one of them to chair the meeting according to the principle of majority. In case the Chairman cannot be elected, the Head of the Supervisory Board will direct the GSM to elect a Chairman and among those attending the meeting and the person with the highest votes will be the Chairman of the meeting. In other cases, the person who signs to convene the GSM directs the GSM to elect the Chairman of the meeting and the person with the highest number of votes is appointed to chair the meeting. The Chairman nominated the GSM to elect a Vote Counting Board to check votes and vote at the Meeting.
 5. The Chairman's decision on the process, procedures or events arising outside the program of the General Meeting of Shareholders will have the highest judgment.
 6. The Chairman of the GSM may postpone the GSM for a maximum of 03 (three) days from the date scheduled to open, even in cases where the necessary number of delegates has arrived at another location and at a location decided by the Chairman without consulting the GSM in the following cases:
 - a. The meeting location does not have enough convenient seating for all attendees;
 - b. The media does not ensure for all shareholders attending the meeting, discuss and vote;

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

- | | |
|--|---|
| <p>c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.</p> <p>7. Thông qua chương trình và nội dung họp: Chương trình và nội dung họp phải được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Chi tiết và thời gian của từng vấn đề thảo luận được mô tả trong chương trình họp.</p> <p>8. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 6 Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.</p> <p>9. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.</p> <p>10. Công bố kết quả kiểm phiếu: Chủ tọa đại hội hoặc Trưởng Ban Kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu sau khi Ban Kiểm phiếu thực hiện xong nhiệm vụ kiểm phiếu tại Đại hội.</p> | <p>c. A meeting attendee obstructs or disrupts, which threatens to prevent the meeting from being conducted fairly and legally.</p> <p>7. Approval of the meeting agenda and content: The meeting agenda and content must be approved by the GSM in the opening session. Details and timing of each discussion issue are described in the meeting agenda.</p> <p>8. In case the Chairman postpones or suspends the GSM contrary to the provisions of Clause 6 of this Article, the GSM shall elect another person from among the attendees to replace the Chairman to run the meeting until the end; all resolutions passed at that meeting are effective.</p> <p>9. The GSM discusses and votes on each issue in the program content. Voting is conducted by collecting voting cards approving the resolution, then collecting voting cards disapproving, and finally counting the votes to gather the number of votes for, against, and no comments.</p> <p>10. Announcement of vote counting results: The Chairman of the Meeting or Head of the Vote Counting Board will announce the results of the vote counting after the Vote Counting Board completes the task of counting votes at the Meeting.</p> |
|--|---|

Điều 4. Nghị quyết và biên bản họp ĐHĐCĐ

- Quyết định của ĐHĐCĐ có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại Nghị quyết đó.
- Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua. Việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.
- Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác với các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa các biên bản thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

Article 4. Resolution and minutes of the GSM

- The decision of the GSM takes effect from the date of approval or from the effective date stated in that Resolution.
- The Resolution of the GSM must be notified to shareholders with the right to attend the GSM within 15 (fifteen) days from the date the Resolution is passed. Sending the resolution can be replaced by posting it on the Company's website.
- The GSM must be recorded in Minutes and may be audio-recorded or recorded and stored in an electronic form other than the main contents as prescribed by law. Minutes must be made in Vietnamese, may be made in a foreign language and have the same legal effect. In case there are differences in content between the minutes, the content in the Vietnamese minutes shall apply.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

- | | |
|--|---|
| <p>4. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.</p> <p>5. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>6. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản họp ĐHĐCĐ có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> | <p>4. The Meeting Minutes must be completed and approved before the end of the meeting.</p> <p>5. The Chairman and Secretary of the meeting must be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the Minutes' content.</p> <p>6. Minutes of the GSM must be sent to all shareholders within fifteen (15) days from the end of the meeting. Sending the minutes of the GSM can be replaced by posting them on the Company's website. Minutes of the GSM, appendices of the list of shareholders registered to attend the meeting, approved Resolutions and related documents enclosed with the meeting invitation must be kept at the Company's headquarters</p> |
|--|---|

CHƯƠNG II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT

Điều 5. Tiêu chuẩn và yêu cầu về thành viên HĐQT

1. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- c. Không phải là Giám đốc (Tổng Giám đốc), thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên HĐQT của công ty khác (đối với công ty niêm yết) trên 05 (năm) năm;
- d. Không từng là thành viên HĐQT hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng;
- e. Các điều kiện khác theo quy định của Điều lệ và pháp luật (nếu có).

CHAPTER II. ORDER AND PROCEDURES FOR NOMINATION, CANDIDATION, ELECTION, DISMISSAL OF BOD MEMBERS

Article 5. Standards and requirements for members of the BOD

1. Standards and requirements for members of the BOD

Members of the BOD must have the following standards and conditions:

- a. Have full civil act capacity, not subject to being prohibited from managing an enterprise according to the provisions of the Enterprises Law;
- b. Have professional qualifications and experience in business management or experience in the fields of securities, finance, and banking;
- c. Not be the Director (General Director), member of the BOD, member of the BOD of another securities company; must not be a member of the Board of Directors of another company (for listed companies) for more than 05 (five) years at the same time;
- d. Not have ever been a member of the BOD or legal representative of a bankrupt company or banned from operating due to serious violations of the law;
- e. Other conditions as prescribed by the Charter and law (if any).

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

2. Thành phần HĐQT

- a. Số thành viên HĐQT tối thiểu là 03 (ba) thành viên và nhiều nhất là 11 (mười một) người;
- b. HĐQT phải có tối thiểu 01 (một) thành viên thường trú ở Việt Nam.

Điều 6. Thủ tục ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

1. Việc đề cử người vào HĐQT thực hiện theo cơ chế sau: Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử 02 (hai) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 03 (ba) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử 04 (bốn) thành viên, và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT hoặc Ban Kiểm soát đề cử theo một cơ chế khác.
2. Cơ chế đề cử hoặc cách thức HĐQT đương nhiệm, Ban Kiểm soát, cổ đông khác đề cử người vào HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 7. Miễn nhiệm và bãi nhiệm

1. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT trong nhiệm kỳ:
 - a. Thành viên HĐQT không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Quy chế này;
 - b. Thành viên HĐQT không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Có đơn xin từ chức bằng văn bản và được Công ty chấp thuận;
 - d. Bị ĐHCĐ bãi nhiệm, miễn nhiệm;

2. Members of the BOD

- a. The minimum number of members of the BOD is 03 (three) members and the maximum is 11 (eleven) people;
- b. The BOD must have at least 01 (one) member permanently residing in Vietnam.

Article 6. Procedures for candidacy and nomination of members of the Board of Directors

1. Nomination of people to the BOD is carried out according to the following mechanism: Shareholders, groups of shareholders owning from 5% to less than 20% of the total voting shares for a continuous period of at least 06 (six) months are allowed to nominate 1 (one) member; From 20% to less than 30% can nominate 02 (two) members; from 30% to less than 50% can nominate 03 (three) members; from 50% to less than 65% can nominate 04 (four) members, and if 65% or more can nominate a sufficient number of candidates. In case the number of candidates nominated by shareholders or groups of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate, the remaining candidates will be nominated by the BOD or Supervisory Board according to a other mechanism.
2. The nomination mechanism or method for the current BOD, the Supervisory Board, and other shareholders to nominate people to the BOD must be clearly announced and must be approved by the GSM before nominations are made.

Article 7. Dismissal and removal

1. Cases of dismissal or removal of members of the BOD during the term:
 - a. Members of the BOD do not meet the standards and conditions as prescribed in these Regulations;
 - b. Members of the BOD do not participate in the activities of the BOD for 06 (six) consecutive months, except in cases of force majeure;
 - c. Have a written resignation letter and be approved by the Company;
 - d. Dimissed or removed by the GSM;

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

- e. Các trường hợp khác phù hợp với quy định của Điều lệ và pháp luật.
Trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này, thành viên HĐQT sẽ không còn tư cách thành viên ngay sau khi HĐQT có quyết định xác nhận thành viên đó đã không còn tư cách thành viên mà không cần quyết định của ĐHĐCĐ phê chuẩn.
2. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau:
- a. Số lượng thành viên HĐQT bị giảm quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng quy định tại Điều lệ công ty. Trong trường hợp này HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá 1/3 (một phần ba);
- b. Trường hợp bổ sung thành viên HĐQT: trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, bị cách chức, miễn nhiệm hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên HĐQT, HĐQT có thể bầu người khác tạm thời làm thành viên HĐQT. Việc bầu mới thành viên HĐQT thay thế phải được thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất. Nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận thì ngày có hiệu lực là ngày HĐQT bổ nhiệm. Nếu không được ĐHĐCĐ chấp thuận thì thành viên mới này mất tư cách thành viên HĐQT, nhưng những biểu quyết của thành viên mới này trong thời gian từ lúc HĐQT bổ nhiệm đến ngày ĐHĐCĐ vẫn công nhận giá trị và những Nghị quyết HĐQT thông qua sẽ không bị vô hiệu;
- c. Các trường hợp khác, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
- e. Other cases in accordance with the provisions of the Charter and the law.
Except for the case specified in point d, Clause 1 of this Article, a member of the BOD will no longer have membership status immediately after the BOD has a decision to confirm that the member no longer has membership status without needing a decision from the GSM to approve.
2. The BOD must convene the GSM to elect additional members of the BOD in the following cases:
- a. The number of members of the BOD is reduced by more than 1/3 (one third) compared to the number specified in the company's Charter. In this case, the BOD must convene the GSM within no more than 60 (sixty) days from the date the number of members is reduced by more than 1/3 (one third);
- b. In case of additional members of the BOD: in case a member loses his or her membership status according to the provisions of law and the company's Charter, is dismissed, removed, or for some reason cannot continue to be a member of the BOD, the BOD can elect another person to temporarily serve as a member of the BOD. The election of new replacement members of the BOD must be done at the nearest GSM. If approved by the GSM, the effective date is the date of appointment. If not approved by the GSM, this new member will lose his status as a member of the BOD, but the votes of this new member during the period from the date of appointment by the BOD to the date of the GSM will still recognize the value and Resolutions passed by the BOD will not be invalid;
- c. In other cases, the GSM elects new members to replace members who are dismissed or removed at the most recent meeting.

**CHƯƠNG III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC
HỌP HĐQT**

Điều 8. Thông báo họp HĐQT

Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Điều lệ Công ty.

**CHAPTER III. PROCESS AND PROCEDURE OF
CONDUCTING THE MEETING OF THE BOD**

Article 8. Announcement of the BOD's meeting

The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within 07 (seven) working days from the date of receipt of the request specified in the Company's Charter.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước ngày họp cho các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Cách thức gửi thông báo thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Các cuộc họp HĐQT

1. Họp bầu Chủ tịch HĐQT

Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.

2. Điều kiện và thể thức họp HĐQT

- a. Cuộc họp định kỳ của HĐQT do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết;
- b. Cuộc họp HĐQT theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp;
- c. Nghị quyết HĐQT bằng văn bản phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên khác nếu được Chủ tịch HĐQT ủy quyền;
- d. Các cuộc họp của HĐQT phải được lập biên bản và tất cả thành viên dự họp phải ký vào biên bản họp, biên bản họp có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại trụ sở Công ty. Biên bản họp lập bằng

The Chairman of the BOD or the person convening the meeting of the BOD must send a meeting invitation at least 07 (seven) working days before the meeting date to members of the BOD, members of the Supervisory Board, and the General Director. The meeting invitation must specifically identify the meeting time and location, program, issues discussed and decided, accompanied by documents used at the meeting and members' votes. The method of sending notice shall comply with the provisions of the Enterprises Law.

Article 9. Meeting of the BOD

1. Meeting to elect Chairman of the Board of Directors

The Chairman of the BOD is elected at the first meeting of the BOD term within 07 (seven) working days from the end of the election of the BOD for that term. This meeting is convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. In case there is more than one member with the highest and equal number of votes or voting percentage, the members vote according to the majority principle to select one (01) person among them to convene a meeting of the BOD.

2. Conditions and procedures for meetings of the BOD

- a. Regular meetings of the BOD are convened by the Chairman whenever deemed necessary;
- b. The first meeting of the BOD is conducted when 3/4 (three-quarters) or more of the total members attend the meeting. In case the meeting convened for the first time does not have enough members attending as prescribed, it will be convened a second time within 07 (seven) days from the intended date of the first meeting. In this case, the meeting is conducted if more than half of the members of the BOD attend the meeting;
- c. Resolutions of the BOD must be signed by the Chairman of the BOD or Vice Chairman of the BOD or other members if authorized by the Chairman of the BOD;
- d. Meetings of the BOD must be minuted and all attending members must sign the meeting minutes. Meeting minutes can be audio-recorded, recorded and stored in other electronic forms at the Company's

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty **Internal Regulations on Corporate Governance**

tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

3 Địa điểm họp

Các cuộc họp HĐQT sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo đề xuất của Chủ tịch và sự nhất trí của HĐQT.

Điều 10. Cách thức biểu quyết

1. Biểu quyết

Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại khoản 13 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác.

Mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp HĐQT sẽ có một phiếu biểu quyết;

Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

2. Biểu quyết đa số

HQĐT thông qua các Nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang nhau thì lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.

Điều 11. Nghị quyết và Biên bản họp HĐQT

headquarters. Meeting minutes are drawn up in Vietnamese and can be drawn up in foreign languages, with full main content according to the provisions of enterprise law. Minutes made in Vietnamese and foreign languages have equal validity. In case there is a difference in content, the content in the Vietnamese minutes shall prevail. The chairman and the person taking the minutes must be responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the minutes of the BOD meeting.

3. The meeting location

The meetings of the BOD will be conducted at the Company's registered address or other addresses in Vietnam or abroad as proposed by the Chairman and with the consent of the BOD.

Article 10. Voting method

1. Voting

Members of the BOD are considered to attend and vote at the meeting in the following cases:

- a. Attend and vote directly at the meeting;
- b. Authorize another person to attend the meeting according to the provisions of Clause 13 of this Article;
- c. Attend and vote via online conference or other similar form.

Each member of the BOD or authorized person directly present in an individual capacity at the meeting of the BOD will have one vote;

Send voting ballots to the meeting via mail, fax, or email. In case of sending voting ballots to the meeting via mail, the voting ballot must be in a sealed envelope and must be delivered to the Chairman of the BOD at least one hour before the opening. Voting ballots may only be opened in the presence of all meeting attendees.

2. Majority voting

The BOD passes resolutions and makes decisions by following the approval of the majority of the BOD present (over 50%). In case the number of votes for and against is equal, the Chairman's vote will be the deciding vote.

Article 11. Meeting resolution and minutes of the BOD

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

- | | |
|--|--|
| <ol style="list-style-type: none">1. Nghị quyết HĐQT bằng văn bản phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên khác nếu được Chủ tịch HĐQT ủy quyền.2. Biên bản họp lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau.3. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.4. Công ty thực hiện việc thông báo Nghị quyết HĐQT theo quy định về việc công bố thông tin. | <ol style="list-style-type: none">1. Written resolutions of the BOD must be signed by the Chairman of the BOD or Vice Chairman of the BOD or other members if authorized by the Chairman of the BOD.2. Meeting minutes are drawn up in Vietnamese and can be drawn up in foreign languages, with full main content according to the provisions of the Enterprises Law. Minutes made in Vietnamese and foreign languages have equal validity.3. The chairman and the person writing the minutes must be responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the minutes of the BOD meeting.4. The Company announces the BOD's Resolution according to regulations on information disclosure. |
|--|--|

**CHƯƠNG IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LỰA CHỌN,
BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM CÁN BỘ QUẢN LÝ**

**CHAPTER IV. PROCESS AND PROCEDURES
FOR SELECTION, APPOINTMENT AND
DISMISSAL OF MANAGERS**

Điều 12. Tổ chức bộ máy quản lý

Article 12. Organization management apparatus

Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của HĐQT. Công ty có một Tổng Giám đốc và/hoặc một số Phó Tổng Giám đốc và một Giám đốc tài chính và/hoặc Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có thể đồng thời là thành viên HĐQT.

The company will issue a management system under which the management apparatus will be responsible and under the leadership of the BOD. The company has a Chief Executive Officer ("CEO") and/or several Deputy General Directors and a Chief Financial Officer and/or Chief Accountant appointed by the BOD. The General Director and Deputy General Directors can simultaneously be members of the BOD.

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do Hội đồng quản trị đề xuất vào từng thời điểm.

At the request of the General Director and with the approval of the BOD, the Company may employ the number and type of management staff necessary or in accordance with the structure and management practices of the company established by the BOD. proposed value from time to time.

Cán bộ quản lý phải được đào tạo theo từng chuyên ngành, có đủ năng lực giải quyết công việc và có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.

Managers must be trained in each specialty, have enough capacity to handle tasks and have the necessary diligence so that the Company's activities and organization can achieve the goals.

Điều 13. Lựa chọn, tiêu chuẩn bổ nhiệm cán bộ quản lý

Article 13. Selection and appointment criteria of managers

1. **Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc**

1. **Process and procedures for appointing the CEO**

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

Việc bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty cụ thể:

a. *Bổ nhiệm:* HĐQT bổ nhiệm 01 (một) thành viên trong HĐQT hoặc thuê một người khác làm Tổng Giám đốc.

b. *Điều kiện:*

- Có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là người đã từng hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề theo quy định của pháp luật;
- Có bằng đại học hoặc trên đại học chuyên ngành tài chính, ngân hàng, chứng khoán; có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán ít nhất 03 (ba) năm và có kinh nghiệm quản lý điều hành tối thiểu 03 (ba) năm;
- Có chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán hoặc đủ điều kiện để được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán theo quy định tại Luật Chứng khoán;
- Không phải là người hành nghề đã bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định của Luật Chứng khoán;
- Không được đồng thời làm việc cho một doanh nghiệp khác;
- Không được đồng thời là thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên Công ty chứng khoán khác;
- Chưa từng bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán trong vòng 02 (hai) năm gần nhất;
- Tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động kinh doanh chứng khoán.

c. *Nhiệm kỳ*

Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không qua 05 (năm) năm trừ khi HĐQT có quy định khác; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định

The appointment and term of the CEO are specified in the Company's Charter specifically:

a. *Appointment:* The BOD appoints 01 (one) member to the BOD or hires another person to be the CEO.

b. *Conditions:*

- Have full legal capacity and civil act capacity, not subject to being banned from enterprise management according to the provisions of the Enterprises Law;
- Not be a person who has ever been or is currently being prosecuted for criminal liability, imprisoned or deprived of the right to practice by the court according to the provisions of law;
- Have a university or higher degree majoring in finance, banking or securities; have professional experience in the fields of finance, banking, and securities for at least 03 (three) years and have at least 03 (three) years of management experience;
- Have a securities business practice certificate or be eligible to be granted a securities business practice certificate according to the provisions of the Securities Law;
- Not a practitioner whose practicing certificate has been revoked by the State Securities Commission according to the provisions of the Securities Law;
- Do not work for another enterprise at the same time;
- Must not be a member of the BOD or Member Council of another securities company at the same time;
- Has never been handled by the State Securities Commission for violations according to the provisions of Securities Law and stock markets within the most recent 02 (two) years;
- Comply with professional ethics rules in securities business activities.

c. *Term*

The term of office of the CEO shall not exceed 05 (five) years unless the CEO stipulates otherwise; may be reappointed for an unlimited number of

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

tại Hợp đồng lao động.

2. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ quản lý cao cấp

- a. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do HĐQT đề xuất vào từng thời điểm;
- b. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong Hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc sẽ do HĐQT quyết định.

Điều 14. Bãi nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý

Các trường hợp bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc

- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ;
- b. Có đơn xin từ chức;
- c. Theo quyết định của HĐQT khi có từ 2/3 (hai phần ba) thành viên HĐQT biểu quyết tán thành (trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế;
- d. Các trường hợp khác phù hợp với quy định pháp luật.

CHƯƠNG V. CÁCH THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 15. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban Kiểm soát

1. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
2. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, của Tổng Giám đốc, và người quản lý khác;
3. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế

terms. The appointment may expire based on the provisions of the Labor Contract.

2. Process and procedures for appointing senior managers

- a. At the request of the CEO and with the approval of the BOD, the Company is entitled to employ the number and type of managers necessary or in accordance with the structure and management practices of the Company proposed by the BOD from time to time;
- b. Salary, remuneration, benefits and other terms in the Labor Contract for the CEO will be decided by the BOD.

Article 14. Dismissal and removal managers

Cases of dismissal and removal of the CEO

- a. Not meeting the standards and conditions to be the CEO as prescribed in the Charter;
- b. There is a resignation letter;
- c. According to the decision of the BOD when 2/3 (two-thirds) of the BOD members vote in favor (in this case, the vote of the CEO is not counted) and appoint a new CEO to replace;
- d. Other cases in accordance with legal regulations.

CHAPTER V. WORKING METHOD OF THE BOD

Article 15. Standards and conditions for members of the Supervisory Board

1. Have full capacity for civil acts and are not prohibited from establishing and managing enterprises according to the provisions of the Enterprises Law;
2. Not be the spouse, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, younger sibling of a member of the BOD, the CEO, and other managers;
3. Have professional qualifications or experience in accounting, auditing or professional qualifications and practical

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

- | | | | |
|----|---|----|--|
| | trong ngành tài chính, ngân hàng; | | experience in the finance and banking industry; |
| 4. | Ít nhất có một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên trong trường hợp Công ty đã niêm yết; | 4. | At least one member is an accountant or auditor in the case of a listed company; |
| 5. | Không giữ các chức vụ quản lý Công ty; | 5. | Do not hold management positions in the Company; |
| 6. | Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty; | 6. | Not a member or employee of an independent auditing company auditing the company's financial statements; |
| 7. | Các điều kiện và tiêu chuẩn khác phù hợp với quy định pháp luật. | 7. | Other conditions and standards in accordance with legal regulations. |

Điều 16. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban Kiểm soát

1. Bầu Ban Kiểm soát

- a. Ban Kiểm soát có 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ;
- b. Thành viên Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu chọn theo nguyên tắc đồng phiếu và cơ chế đề cử như đề cử thành viên HĐQT tại Điều lệ Công ty. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số;
- c. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

2. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban Kiểm soát

Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

Article 16. Election, dismissal and removal members of the Supervisory Board

1. Election of the Supervisory Board

- a. The Supervisory Board has 03 (three) to 05 (five) members, the term of the Supervisory Board does not exceed 05 (five) years and can be re-elected for an unlimited number of terms. In case the Controller has the same term ending date and the new term Controller has not been elected, the Controller whose term has ended will continue to exercise rights and duties until the new term Controller is elected and accepted duties;
- b. Members of the Supervisory Board are elected by the GSM according to the principle of cumulative votes and nomination mechanism like nominating members of the BOD in the Company's Charter. The Supervisors elect one of them to be the Head of the Supervisory Board according to the principle of majority;
- c. The Supervisory Board must have more than half of its members permanently residing in Vietnam. The Head of the Supervisory Board must be a professional accountant or auditor and must work full-time at the Company.

2. Dismissal and removal the BOD

Controllers are dismissed in the following cases:

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

- | | | | |
|----|---|----|---|
| a. | Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều lệ Công ty; | a. | Not meeting the standards and conditions to be a Controller as prescribed in the Company's Charter; |
| b. | Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; | b. | Failure to exercise their rights and duties for 6 (six) consecutive months, except in cases of force majeure; |
| c. | Có đơn xin từ chức bằng văn bản và được Công ty chấp thuận; | c. | Have a written resignation letter and be approved by the Company; |
| d. | Theo quyết định của ĐHĐCĐ; các trường hợp khác phù hợp với quy định pháp luật. | d. | According to the decision of the GSM; other cases in accordance with legal regulations. |

Thành viên Ban Kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

Members of the Board of Supervisors are dismissed in the following cases:

- | | | | |
|----|--|----|--|
| a. | Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; | a. | Failure to complete assigned tasks and work; |
| b. | Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; | b. | Serious violations or repeated violations of the Supervisor's obligations prescribed in the Law on Enterprise and the Company's Charter; |
| c. | Theo quyết định của ĐHĐCĐ. | c. | According to the decision of the GSM. |

Điều 17. Cách thức hoạt động và cuộc họp Ban Kiểm soát

Article 17. Mode of operation and meetings of the Board of Supervisors

- | | | | |
|----|---|----|---|
| 1. | Ban Kiểm soát phải ban hành các quy định về cách thức hoạt động và trình tự, thủ tục, cách thức tổ chức cuộc họp của Ban Kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thông qua; | 1. | The Board of Supervisors shall issue regulations on how to operate, procedures, and methods of organizing meetings of the Board of Supervisors for approval by the GSM; |
| 2. | Mỗi năm Ban Kiểm soát phải tổ chức họp tối thiểu 02 (hai) lần; | 2. | Each year the Board of Supervisors shall convene meetings at least 02 (twice) times; |
| 3. | Cuộc họp của Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên tham dự. | 3. | A meeting of the Board of Supervisors is conducted when at least 2/3 (two thirds) of the total number of members attend. |

CHƯƠNG VI. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC

CHAPTER VI. REGULATIONS ON ANNUAL EVALUATION OF ACTIVITIES, REWARDS AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE BOARD OF SUPERVISORS, AND CHIEF EXECUTIVE OFFICER

Điều 18. Phương thức đánh giá hoạt động

Article 18. Method of evaluation

Tùy thuộc vào quy định của Hội đồng quản trị, công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý của Công ty có thể được tiến hành theo một hoặc một số phương thức sau:

Depending on the regulations of the BOD, the evaluation of the performance of members of the BOD, the CEO and managers of the Company can be conducted in one or more following methods:

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty *Internal Regulations on Corporate Governance*

- Tự nhận xét, đánh giá;
- Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;
- Cách thức khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm.

Điều 19. Tiêu chí đánh giá hoạt động

Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý do HĐQT ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật

Hội đồng quản trị có thẩm quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Tổng Giám đốc điều hành có thẩm quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ đảm nhiệm các chức danh quản lý do Tổng Giám đốc điều hành bổ nhiệm.

Nguyên tắc xử lý, các hình thức xử lý, trình tự xử lý vi phạm, kỷ luật đối với cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý của Công ty thực hiện theo quy chế về kỷ luật do HĐQT ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 21. Đối với thành viên HĐQT

Đánh giá hoạt động: HĐQT sẽ kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên (gồm cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐQT) theo định kỳ hàng năm, dựa theo các chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của HĐQT.

Khen thưởng: Tùy theo thành tích cá nhân, HĐQT có quyền sử dụng một phần tổng mức thù lao và tiền thưởng hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua để chi thưởng cho các thành viên và xem xét khen thưởng, thi đua theo quy định của pháp luật và Quy chế khen thưởng của HĐQT.

Kỷ luật: HĐQT chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về việc thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT. Các thành viên HĐQT có thể bị kỷ luật theo Quy chế kỷ luật của HĐQT hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong

- Self-comment and evaluation;
- Organize polls and confidence polls;
- Other methods selected by the Board of Directors from time to time.

Article 19. Criteria for evaluating activities

Criteria for evaluating the performance of members of the BOD, CEO and management positions are issued by the BOD in each period.

Article 20. Reward and discipline

The BOD has the authority to decide on rewards and discipline for management positions appointed by the BOD.

The CEO has the authority to decide on rewards and discipline for officers holding management positions appointed by the CEO.

Handling principles, forms of handling, order of handling violations, and discipline for officers holding management positions of the Company are carried out in accordance with the disciplinary regulations issued by the Board of Directors from time to time.

Article 21. For members of the BOD

Performance evaluation: The BOD will review and evaluate the performance results of each member (including the Chairman and Vice Chairman of the Board of Directors) on an annual basis, based on the functions and tasks as stipulated in Company's Charter and results of implementing the BOD's operating plan.

Rewards: Depending on individual achievements, the BOD has the right to use a part of the total annual remuneration and bonuses of the BOD and the Supervisory Board approved by the AGSM to pay bonuses to members and consider rewards and competitions, racing according to the provisions of law and the Reward Regulations of the BOD.

Discipline: The BOD is responsible before the law and the GSM for carrying out activities within the scope of authority and duties of the BOD. Members of the BOD may be disciplined according to the Disciplinary Regulations of the BOD or dismissed or removed in cases specified in the Company's Charter and the BOD's Dismissal and removal regulations.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ***Internal Regulations on Corporate Governance***

Điều lệ Công ty và Quy chế miễn nhiệm, bãi nhiệm của HĐQT.

Điều 22. Đối với thành viên Ban Kiểm soát

Đánh giá hoạt động: Ban Kiểm soát sẽ kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên (gồm cả Trưởng ban) theo định kỳ hàng năm, dựa theo chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

Khen thưởng: Tùy theo thành tích cá nhân, Trưởng ban Kiểm soát sẽ đề nghị HĐQT thẩm định và quyết định sử dụng một phần tổng mức thù lao và tiền thưởng hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát đã được ĐHCĐ thưởng niên thông qua để chi thưởng cho các thành viên và xem xét khen thưởng, thi đua theo quy định của pháp luật và Quy chế khen thưởng của HĐQT.

Kỷ luật: Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Các thành viên Ban Kiểm soát có thể bị kỷ luật theo Quy chế kỷ luật của HĐQT hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế miễn nhiệm, bãi nhiệm của HĐQT.

Điều 23. Đối với Tổng Giám đốc

Đánh giá hoạt động: HĐQT sẽ đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả và hiệu quả điều hành của Tổng Giám đốc theo định kỳ hàng năm trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, có tham khảo ý kiến của Trưởng ban Kiểm soát.

Khen thưởng: Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc khen thưởng cụ thể cho Tổng Giám đốc theo chính sách đã thiết lập và thỏa thuận trước, chi phí này được hạch toán vào chi phí quản lý. Hội đồng quản trị có quyền sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi để chi khen thưởng chung, trong đó có Tổng Giám đốc và xem xét khen thưởng, thi đua theo quy định của pháp luật và Quy chế khen thưởng của Hội đồng quản trị.

Kỷ luật: Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc

Article 22. For members of the Supervisory Board

Performance evaluation: The Supervisory Board will review and evaluate the performance results of each member (including the Head of the Committee) on an annual basis, based on functions and tasks as prescribed in the Company's Charter and results of implementing the Supervisory Board's operational plan.

Rewards: Depending on individual achievements, the Head of the Supervisory Board will request the BOD to appraise and decide to use a part of the total annual remuneration and bonuses of the BOD and the Supervisory Board approved by the AGSM to pay bonuses to members and consider rewards and emulation according to the provisions of law and the Bonus Regulations of the BOD.

Discipline: The Supervisory Board is responsible before the law and before the GSM for the implementation of the rights and duties of the Supervisory Board. Members of the Supervisory Board may be disciplined according to the Disciplinary Regulations of the BOD or dismissed or removed in cases specified in the Company's Charter and the BOD's Dismissal and removal regulations.

Article 23. For the CEO

Performance evaluation: The BOD will evaluate the quality, capacity, results and operating efficiency of the CEO on an annual basis on the basis of evaluating the Company's business performance results, with reference to the opinions the Head of the Supervisory Board.

Rewards: The BOD will decide on specific rewards for the CEO according to established and pre-agreed policies, this cost is accounted for in management expenses. The BOD has the right to use the bonus and welfare fund to pay for general rewards, including the CEO, and to consider rewards and emulation according to the provisions of law and the BOD' reward regulations.

Discipline: The CEO is under the supervision of the BOD, responsible before the GSM, the BOD and before the law for the implementation of assigned

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty **Internal Regulations on Corporate Governance**

thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có thể bị kỷ luật theo Quy chế kỷ luật của Hội đồng quản trị hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế miễn nhiệm, bãi nhiệm của Hội đồng quản trị.

Điều 24. Đối với các cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý khác

Đánh giá hoạt động: Việc đánh giá hoạt động đối với các cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý khác được thực hiện theo định kỳ hàng năm theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng lao động đã được ký giữa Công ty với các cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý đó.

Khen thưởng: Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc khen thưởng cụ thể cho các cán bộ quản lý theo đề nghị của Tổng Giám đốc và theo chính sách khen thưởng của Công ty, chi phí này được hạch toán vào chi phí quản lý. Hội đồng quản trị có quyền sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi để chi khen thưởng chung, trong đó có các cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý.

Kỷ luật: Các cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý có thể bị kỷ luật theo quy chế kỷ luật của Hội đồng quản trị hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy chế miễn nhiệm, bãi nhiệm của Hội đồng quản trị và nội quy của Công ty.

Điều 25. Trách nhiệm về thiệt hại

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

CHƯƠNG VII. SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG QUY CHẾ

Điều 26. Bổ sung và sửa đổi Quy chế

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được HĐQT xem xét quyết định.

rights and tasks. The CEO may be disciplined according to the Disciplinary Regulations of the BOD or be dismissed or removed in cases specified in the Company's Charter and the BOD' Dismissal and removal regulations.

Article 24. For other management positions

Performance evaluation: Performance evaluation for employees holding other management positions is carried out annually according to the agreement in the labor contract signed between the Company and the employees.

Rewards: The BOD will decide on specific rewards for employees holding management positions at the request of the CEO and according to the Company's reward policy. This cost is accounted for in management expenses. The BOD has the right to use the bonus and welfare fund to pay general rewards, including for employees holding management positions.

Discipline: Employees holding management positions may be disciplined according to the disciplinary regulations of the BOD or be dismissed or removed according to the BOS's Dismissal and removal regulations and Company's regulations.

Article 25. Liability for damage

Members of the BOD, members of the Supervisory Board, CEO and managers violate the obligation to act honestly and do not fulfill their obligations with caution, diligence and professional capacity and will be responsible for damages caused by their violations.

CHAPTER VII. AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS OF THE REGULATIONS

Article 26. Supplements and amendments of the Regulations

1. Amendments and supplements to these Regulations must be considered and decided by the BOD.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Internal Regulations on Corporate Governance

2. Trong trường hợp những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG VIII. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 27. Ngày hiệu lực

1. Bản Quy chế này gồm 08 (tám) chương và 27 (hai mươi bảy) điều được HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam nhất trí thông qua và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này kể từ ngày ký;
2. Bản Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty;
3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải được Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên HĐQT ký xác nhận và đóng dấu Công ty mới có giá trị.

2. In case the provisions of law related to the Company's operations have not been mentioned in this Regulation or in case there are new provisions of law that are different from the provisions in this Regulation, provisions of that law will naturally apply and regulate the Company's operations.

CHAPTER VIII. EFFECTIVE DATE

Article 27. Effective date

1. This Regulation includes 08 (eight) chapters and 27 (twenty-seven) Articles unanimously approved by the BOD of KB Vietnam Securities Joint Stock Company and the full validity of this Regulation from the date sign;
2. This Regulation is the only and official one of the Company;
3. Copies or extracts of the Company's Charter must be signed by the Chairman of the BOD or at least 1/2 (one-half) of the total number of members of the BOD and affixed with the Company's seal to be valid.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF BOD
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN

